

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 23/7/2025.

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN KHU VỰC 4 – AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Hội thẩm N dân: 1. Ông Nguyễn Văn Dũng

2. Bà Đinh Thị Phương Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mộng Trinh - Thư ký Tòa án N dân khu vực 4.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân khu vực 4 – An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án N dân khu vực 4 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành N**, sinh ngày 01/01/1988 (Có mặt).

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp Sơn Lập, xã Nam Thái Sơn, huyện H, tỉnh K (Nay là: ấp Sơn lập, xã H, tỉnh A).

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1964. Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1982, bị cáo là người con nhỏ nhất trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1989; Con có: 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/02/2025 cho đến nay.

* *Bị hại:* Bà Lê Thị M, sinh năm 1981 (chết). Địa chỉ: ấp Mẹt Lung, xã Vĩnh Điều, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của bà My:

- Ông Cao Phương B, sinh năm 1978 (Chồng – có đơn xin vắng mặt).
- Em Cao Thị Ái N, sinh năm 2004 (Con - có đơn xin vắng mặt).
- Em Cao Lê Mộng T, sinh năm 2007 (Con - có đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: tổ 2, ấp Mệt Lung, xã Vĩnh Phú, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang (Nay là: ấp Mệt Lung, xã Vĩnh Điều, tỉnh An Giang).

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966. Địa chỉ: tổ 1, ấp Hòa Tiến, xã Hòn Đất, tỉnh An Giang (Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970. Địa chỉ: số 363, đường Trần Khánh Dư, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (Có mặt).

** Những người làm chứng:*

- Ông Võ Văn H, sinh năm 1989. Địa chỉ: tổ 02, ấp Đường Thét, xã Bình Giang, tỉnh An Giang (Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).
- Ông Trịnh Văn Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ: tổ 05, ấp Đường Thét, xã Bình Giang, tỉnh An Giang (Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).
- Ông Lưu Minh S sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp Kinh 9, xã Bình Giang, tỉnh An Giang. (Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/12/2024, Tổ tuần tra phát hiện, xử lý hành vi khai thác đất, khoáng sản trái phép trên địa bàn xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Tổ tuần tra) được thành lập theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 và kiện toàn theo Quyết định số 2122/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của Ủy ban N dân huyện Hòn Đất, gồm các ông: Trịnh Văn Điệp, Võ Văn Hoài, Lưu Minh Sét, Nguyễn Văn Minh tổ chức tuần tra. Khi đến cầu Ninh Phước thuộc ấp Láng Com, xã Bình Giang (cách chốt trực khoảng 03km) thì phát hiện Nguyễn Thành N đang đậu sà lan chở theo xe cuốc (cách cầu Ninh Phước khoảng 20 mét về hướng huyện Kiên Lương) nên Tổ tuần tra yêu cầu N di chuyển sà lan cùng xe cuốc về chốt nhằm ngăn chặn việc N khai thác đất vào ban đêm. Sau đó, N điều khiển xe cuốc dùng gầu xe cuốc múc xuống lòng kênh để di chuyển sà lan ra đến Kênh T5 thì N dừng lại để gọi điện cho bà Nguyễn Thị Liệt (người đã thuê N điều khiển xe cuốc nạo vét mương, múc đất nền nhà) thông báo về việc Tổ tuần tra không cho neo đậu, yêu cầu di chuyển sà lan đi nơi khác.

Khoảng 15 phút sau, khi N di chuyển sà lan đi khoảng 300 mét thì bà Lê Thị Mỹ (bạn của bà Liệt) cùng chồng là ông Cao Nguyên Bình (Đội trưởng Chốt bảo vệ rừng số 2 thuộc Lâm trường 422) đứng trên bờ dùng đèn pin soi vào vị trí sà lan N đang đậu và có lời lẽ xúc phạm, hăm dọa Tổ tuần tra đang thực hiện nhiệm vụ. Sau đó, bà Mỹ cầm 01 khúc cây (loại cây trúc) dài khoảng 60cm-70cm rồi tự ý xuống ghe của ông Phan Văn Chiến đang đậu, rồi mở dây buộc ghe (do sợ ghe bị trôi đi nên ông Chiến đi theo xuống ghe) và đẩy ghe đi đến vị trí N đậu sà lan, bà Mỹ leo lên sà lan tiếp tục chửi, ngăn cản Tổ tuần tra thực hiện nhiệm vụ; lúc này, bà Mỹ cầm khúc cây đánh vào đầu ông Trịnh Văn Điệp (công an viên áp Đường Thét, là thành viên trong Tổ tuần tra) đang ở trên sà lan (không gây thương tích), còn ông Bình đứng trên bờ tiếp tục chửi, hăm dọa Tổ tuần tra. Sau đó, bà Mỹ kêu N di chuyển sà lan đậu cập vào bờ kênh nên N điều khiển dùng gầu xe đưa xuống lòng kênh nhằm di chuyển sà lan đậu vào cập bờ kênh theo yêu cầu của bà Mỹ. Trong lúc bà Mỹ đang đi ở phía sau đuôi xe cuốc thì N điều khiển quay gầu xe cuốc (do trời tối, ánh sáng bị hạn chế nên N không xác định được vị trí bà Mỹ đứng) chuyển động làm phần đuôi xe cuốc đập trúng vào người bà Mỹ, hậu quả khiến bà Mỹ tử vong tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 121/KLGĐTT-KTHS ngày 28/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận nguyên N tử vong của Lê Thị Mỹ là do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định số: 201/KL-KTHS ngày 17/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Dung dịch máu chứa trong ống nhựa được niêm phong và bảo quản lạnh gửi giám định có chứa thành phần Etanol (cồn), nồng độ 122,3mg/100ml máu (một trăm hai mươi hai phẩy ba miligam trên một trăm mililit máu). Không hoàn lại đối tượng giám định do (mẫu đã sử dụng hết cho giám định).

* *Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKS-HĐ* ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát N dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* *Tại phiên tòa:* Đại diện Viện Kiểm sát N dân khu vực 4 vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành N về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đồng thời kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

** Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã tạm giữ những đồ vật sau:

1/ 01 (một) chiếc xe cuốc đất, nhãn hiệu ROBEX 2800 KLC, màu vàng, đã qua sử dụng.

2/ 01 (một) chiếc sà lan, không rõ chủng loại, không có biển số, màu xanh, dùng để chở xe cuốc đất, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã trả lại các vật chứng nêu trên cho ông Nguyễn Văn Luông là chủ sở hữu. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

** Về trách nhiệm dân sự:* Gia đình bị hại bà Lê Thị Mỹ yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền là 100.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thành N đã bồi thường xong, gia đình bà Mỹ không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

** Về án phí:* Đề nghị buộc bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Thành N đồng ý với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát N dân khu vực 4.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, bị cáo là người lái xe cuốc thuê cho bà Nguyễn Thị Liệt, vào khoảng 21 giờ ngày 29/12/2024 khi đang đậu sà lan tại vị trí phía sau khu vực chốt 3 thuộc Lâm trường 422 theo yêu cầu của bà Liệt thì Tổ tuần tra phòng chống khai thác đất trái phép xã Bình Giang chạy vô đến yêu cầu bị cáo di chuyển sà lan đi nơi khác, khi di chuyển sà lan thì bà Lê Thị Mỹ cầm 01 khúc cây (loại cây trúc) dài khoảng 60cm-70cm xuống ghe của ông Chiến di chuyển đến sà lan và leo lên sà lan tiếp tục cạy cũi với tổ tuần tra, bà Mỹ kêu bị cáo di chuyển sà lan đậu cập vào bờ kênh nên bị cáo điều khiển dùng gầu xe đưa xuống lòng kênh nhằm di chuyển sà lan đậu vào cập bờ kênh theo yêu cầu của bà Mỹ. Trong lúc bị cáo

điều khiển quay gầu xe cuốc chuyển động, bà My đứng phía sau đuôi xe, bị cáo đã vô ý làm phần đuôi xe cuốc đập trúng vào người bà My, hậu quả khiến bà My tử vong tại chỗ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như kết quả giám định tử thi của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thành N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vô ý làm chết người” được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Hòn Đất truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi hình sự, trong lúc dùng gầu xe cuốc di chuyển phương tiện vào bờ đã thiếu quan sát, vô ý làm đuôi xe cuốc trúng vào lưng của bà My làm bà tử vong. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý vì cẩu thả, bị cáo đã không nhìn thấy trước hành vi của mình có thể gây ra chết người mặc dù phải nhìn thấy được hậu quả đó. Do đó cần phải xử lý bị cáo bằng một bản án nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về N thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Bị cáo có N thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình, hai con còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ được quy định

tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn đảm bảo việc răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại bà Lê Thị My yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền là 100.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thành N đã bồi thường xong, gia đình bà My không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xét thấy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX quyết định không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[8] Xét quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát N dân khu vực 4: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát N dân khu vực 4 tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi “Chống người thi hành công vụ” của bà Lê Thị My, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Cao Nguyên Bình đã có hành vi chửi bới, ngăn cản Tổ tuần tra thực hiện nhiệm vụ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang đã ban hành Văn bản số 890/VPCQCSĐT ngày 20/5/2025 gửi đến Cơ quan điều tra hình sự khu vực 4 -Quân khu 9 để phối hợp điều tra, xử lý theo quy định, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành N** phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N **24 (hai mươi bốn)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành N cho Ủy ban N dân xã Hòn Đất, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo

không giam giữ, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về khẩu trừ thu nhập: Không áp dụng khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận việc trả lại 01 (một) chiếc xe cuốc đất, nhãn hiệu ROBEX 2800 KLC, màu vàng, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc sà lan, không rõ chủng loại, không có biển số, màu xanh, dùng để chở xe cuốc đất (đã qua sử dụng) cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn Luông (Theo Quyết định số 167/QĐ-CSĐT ngày 20/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho những người có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 4;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh An Giang;
- Phòng Hộ tịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Thi hành án tỉnh An Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL và NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn An

